

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁP MƯỜI
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 71/2021/HS-ST

Ngày: 23-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Dũng**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1- Ông **Nguyễn Văn Ánh**.

2- Ông **Đào Văn Hiến**.

- Thư ký phiên tòa:

Bà **Nguyễn Thị Kim Ngọc**- Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa:

Ông **Lương Ngọc Tiến**- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án Huyện, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Thanh V (Đ), sinh năm 1979; nơi cư trú ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp không; trình độ V hóa 02/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Lê Văn C, sinh năm 1949 (còn sống) và bà Nguyễn Thị Bé H, sinh năm 1950 (còn sống); có vợ tên Lê Kim D, sinh năm 1979, con có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2005; gia đình có ba anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; tiền án, tiền sự không; Tạm giữ ngày 17/7/2021; Tạm giam ngày 19/7/2021; Bị cáo bị tạm giam và có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Nguyễn Văn A- Văn phòng Luật sư Chí Công, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

Địa chỉ Văn phòng Luật sư: Số 02 Nguyễn Cư Trinh, Khóm 5, Phường 1, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

* *Người làm chứng:* Trần P, sinh năm 1987 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 4, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 Pt ngày 17 tháng 7 năm 2021 bị cáo Lê Thanh V, sinh năm 1979, địa chỉ ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp rủ Trần P, sinh năm 1987, địa chỉ ấp 4, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp đi thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh chơi thì P đồng ý. V đưa cho P xe mô tô biển số 66P2-109.46 của mình chở cả hai đến thị trấn Mỹ Thọ tìm người tên Ph (không rõ họ tên, địa chỉ). Khi đến trạm xăng dầu đối diện Huyện đội Cao Lãnh thì gặp Ph, P dừng xe đứng đợi V cách nơi Ph đang đứng khoảng 07 mét, còn V đi đến nói chuyện với Ph, trong lúc nói chuyện Ph đưa cho V 01 gói thuốc lá màu trắng, hiệu Jet. V mở ra xem nhìn thấy có ma túy đá (do V là người nghiện ma túy nên biết rõ đó là ma túy), để V cất giữ dùm thì V đồng ý. V cất giấu gói thuốc lá chứa ma túy vào túi quần rồi đi đến điều khiển xe chở P về đến xã Ba Sao, huyện Cao Lãnh, khi đến đối diện nhà V thì dừng lại. V cởi quần Jean để gói thuốc Jet có chứa ma túy vào túi phía sau, cởi áo, mũ bảo hiểm, dép để vào túi nylon màu xanh buộc lại rồi dùng can nhựa loại 10 lít làm phao bơi qua sông về nhà, còn P lấy xe của V chạy về. V vừa bơi đến phía sau nhà chưa kịp lên bờ thì bị Công an huyện Tháp Mười phát hiện yêu cầu bơi vào bờ kiểm tra bắt quả tang V có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 01 gói thuốc hiệu Jet màu trắng bên trong có chứa 01 túi nylon được hàn kín có nắp kẹp chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 717/KL- KTHS ngày 19/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 01 túi nylon dạng nắp kẹp một đầu hàn kín, được để bên trong vỏ gói thuốc nhãn hiệu Jet, được niêm phong trong bì thư còn nguyên vẹn, ghi ký hiệu A1 nêu trên gửi giám định là chất ma túy có khối lượng 9,006 gam, loại Methamphetamine số thứ tự 323 thuộc danh mục II, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra thu giữ:

- 01 bao thuốc lá có chữ Jet màu trắng, bên trong có chứa một túi nylon có nắp kẹp chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy tổng hợp được lực lượng Công an niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A1, có chữ ký ghi rõ họ tên Thái Bá Bình, Nguyễn Hòa Thanh, Trần V Ái, Lê Kim D và Lê Thanh V có đóng dấu tròn đỏ của Công an xã Mỹ Quý - Công an huyện Tháp Mười.

- 01 túi nylon màu xanh.
- 01 mũ bảo hiểm màu đỏ.
- 01 quần cộc thun màu đen.
- 01 áo thun màu xanh.
- 01 đôi dép màu đỏ.
- 01 quần Jean màu xanh.
- 01 can nhựa màu trắng, nắp màu đỏ.

- 01 mũ lưỡi trai màu đen.

Kiểm tra nhà V thu giữ:

- 01 dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa màu vàng, nắp màu trắng có 02 lỗ gắn liền với một ống hút màu hồng và 01 phễu (nỏ) thủy tinh.

- 01 cân tiểu ly.

- 01 bật lửa màu xanh.

Đối với người tên Ph đưa ma túy cho bị can V cất giữ do không xác định được họ tên, địa chỉ không làm việc được, nên tách ra khỏi vụ án này khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Đối với P đi cùng V đến thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh gặp Ph, nhưng P không biết Ph có đưa ma túy cho V, V cũng không nói cho P biết mình có cất giấu ma túy trên người khi V chở P từ thị trấn Mỹ Thọ về xã Mỹ Quý, huyện Tháp Mười nên không có cơ sở xử lý đối với P.

Tại Bản Cáo trạng số 63/CT-VKS-HS ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười, đã truy tố bị cáo Lê Thanh V về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười thực hiện quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh: Căn cứ Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Thanh V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

+ Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Lê Thanh V từ 05 năm đến 06 năm tù.

+ Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thanh V số tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

+ Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án tuyên xử:

Tịch thu tiêu hủy:

+ Ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 8,838 gam; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Jet; 01 túi nylon trong suốt dạng nắp kẹt một đầu viền đỏ.

+ 01 dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa màu vàng, nắp màu trắng có 02 lỗ gắn liền với một ống hút màu hồng và 01 phễu (nỏ) thủy tinh.

+ 01 cân tiểu ly; 01 bật lửa màu xanh.

Trả lại cho bị cáo Lê Thanh V: 01 túi nylon màu xanh; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ; 01 quần cộc thun màu đen; 01 áo thun màu xanh; 01 đôi dép màu đỏ; 01 quần Jean màu xanh; 01 can nhựa màu trắng, nắp màu đỏ; 01 mũ lưỡi trai màu đen.

- Luật sư Nguyễn V A, bào chữa cho bị cáo Lê Thanh V có ý kiến:

+ Về tội danh và vật chứng: Thống nhất theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười.

+ Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình, ngoài những tình tiết Viện kiểm sát đã nêu đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo đó là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có ông ngoại là Nguyễn V Trảo được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất, bà ngoại là Nguyễn Thị Sáu được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì, cậu ruột là Nguyễn V Minh được Nhà nước công nhận là liệt sĩ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thanh V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản Cáo trạng đã truy tố.

Tại phần tranh luận, bị cáo Lê Thanh V không tranh luận với Viện kiểm sát và nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo hứa cải tạo thật tốt để sớm hòa nhập cộng đồng trở thành người có ích cho xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của người bào chữa cho bị cáo, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tháp Mười, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thanh V thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp nội dung Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng, vật chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi của mình. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp

luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Trong vụ án này, bị cáo đã thực hiện hoàn thành tội phạm. Bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng khối lượng là 9,006 gam, loại Methamphetamine, thuộc trường hợp quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[4] Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

g) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

....”

[5] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Hơn thế, bản thân bị cáo đều nhận thức được ma túy là loại độc tố, nếu sử dụng sẽ bị ảnh hưởng đến sức khỏe, nhận thức hành vi, pháp luật nghiêm cấm. Đặc biệt trong tình hình hiện nay, ma túy đang là tệ nạn của xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, ảnh hưởng rất lớn đến cuộc sống của mỗi con người, mỗi gia đình và toàn xã hội. Đã có rất nhiều gia đình phải tan vỡ khi gia đình có thành viên là con nghiện ma túy. Hàng ngày, hàng giờ trên các phương tiện thông tin đại chúng nói về các vụ án nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng xảy ra khi người phạm tội là con nghiện, chỉ vì muốn có tiền mua và sử dụng ma túy đã thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo đã bất chấp pháp luật, bất chấp hậu quả do hành vi của mình gây ra cho xã hội. Do vậy, cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội sau này.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lê Thanh V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có ông ngoại là Nguyễn Văn T được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất, bà ngoại là Nguyễn Thị S được Nhà nước tặng Huy

chương kháng chiến hạng nhì, cậu ruột là Nguyễn Văn Minh được Nhà nước công nhận là liệt sĩ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, chấp nhận ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát; của Luật sư bào chữa cho bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo cần phạt bổ sung một khoản tiền nhất định để nhằm giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[9] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 8,838 gam; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Jet; 01 túi nylon trong suốt dạng nắp kệt một đầu viền đỏ.

+ 01 dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa màu vàng, nắp màu trắng có 02 lỗ gắn liền với một ống hút màu hồng và 01 phễu (nỏ) thủy tinh.

+ 01 cân tiểu ly; 01 bật lửa màu xanh.

- Trả lại cho bị cáo Lê Thanh V: 01 túi nylon màu xanh; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ; 01 quần cộc thun màu đen; 01 áo thun màu xanh; 01 đôi dép màu đỏ; 01 quần Jean màu xanh; 01 can nhựa màu trắng, nắp màu đỏ; 01 mũ lưỡi trai màu đen.

[10] Đối với người tên Ph đưa ma túy cho bị cáo Lê Thanh V cất giữ do không xác định được họ tên, địa chỉ không làm việc được, nên tách ra khỏi vụ án này khi nào Cơ quan điều tra làm việc được sẽ xử lý sau.

[11] Đối với Trần P đi cùng bị cáo Lê Thanh V đến thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh gặp Ph nhưng P không biết Ph có đưa ma túy cho bị cáo V, bị cáo V cũng không nói cho P biết mình có cất giấu ma túy trên người khi bị cáo V chở P từ thị trấn Mỹ Thọ về xã Mỹ Quý, huyện Tháp Mười. Xét thấy, hành vi này chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét xử lý.

[12] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Bị cáo và Luật sư bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Thanh V (Đ) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Lê Thanh V 05 (Năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 17/7/2021.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự: Phạt bị cáo Lê Thanh V số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung vào ngân sách Nhà Nước.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 8,838 gam; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Jet; 01 túi nylon trong suốt dạng nắp kẹt một đầu viền đỏ.

+ 01 dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa màu vàng, nắp màu trắng có 02 lỗ gắn liền với một ống hút màu hồng và 01 phễu (nỏ) thủy tinh.

+ 01 cân tiểu ly; 01 bật lửa màu xanh.

- Trả lại cho bị cáo Lê Thanh V: 01 túi nylon màu xanh; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ; 01 quần cộc thun màu đen; 01 áo thun màu xanh; 01 đôi dép màu đỏ; 01 quần Jean màu xanh; 01 can nhựa màu trắng, nắp màu đỏ; 01 mũ lưỡi trai màu đen.

Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười đang quản lý vật chứng theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/11/2021.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Thanh V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, Luật sư bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS Tỉnh, Huyện;
- Tòa án Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Chi cục THADS Huyện;
- Bị cáo;
- Người bào chữa của bị cáo;
- Lưu: HSVA (Q).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn V Dũng